TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2021/QĐHGĐT-HNGĐ	*Thuận An, ngày 14 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 9, Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 41/2021/TLST-HGĐT ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", giữa:

Người yêu cầu:

1/ Ông Lê Nhật D, sinh năm 1986; thường trú: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh B; tạm trú: Tổ 3, khu phố K, phường T, thị xã T2, tỉnh B.

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1987; thường trú: 35/2 khu phố 1B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình D.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa ông Lê Nhật D và bà Nguyễn Thị Mỹ N, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Nhật D và bà Nguyễn Thị Mỹ N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Nhật D và bà Nguyễn Thị Mỹ N có 02 con chung là Lê Minh Đ, sinh ngày 23/01/2014 và Lê Minh T, sinh ngày 01/01/2021. Sau khi ly hôn bà N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu Lê Minh Đ và Lê Minh T.

- Về cấp dưỡng: Ông Lê Nhật D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.500.000 đồng/tháng/01 người con cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải: Các đương sự không phải nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh B;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Ủy ban nhân dân phường A, thành phố T, tỉnh B *(theo GCNKH số 01, quyển số 01/2013 ngày 11/01/2013);*
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Trung Tín